

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 215/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Bà **Đặng Thị Mỹ L** – sinh năm: 1978

Bị đơn: Ông **Trần Văn G** – sinh năm: 1979

Cùng địa chỉ: khu vực A, phường B, quận C, thành phố D.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: **Ngân hàng TMCP Kiên Long**

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Võ Minh T** – sinh năm: 1984

Địa chỉ: khu vực E, phường F, quận C, thành phố D.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 81; 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đặng Thị Mỹ L và ông Trần Văn G.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đặng Thị Mỹ L và ông Trần Văn G thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con tên Trần Thị Kim Y – sinh ngày 04/4/2004 và Trần Thị Kim S – sinh ngày 08/9/2011, do bà L đang nuôi dưỡng. Đối với cháu Kim Y đã trưởng thành và có khả năng lao động nên không yêu cầu giải quyết. Đối với cháu Kim S, giao cho ông G được quyền trực tiếp nuôi dưỡng, bà L không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho bà L, không ai có quyền ngăn cản. Ông G, bà L có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con sau ly hôn vì lợi ích của con theo quy định tại Điều 84 luật hôn nhân gia đình.

Về tài sản chung: Ông bà tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Về nợ chung: Bà L và ông G có nợ Ngân hàng TMCP Kiên Long số tiền vay gốc 25.000.000 đồng (*Hai mươi lăm triệu đồng*) và nợ lãi tính đến ngày 12/12/2022 là 10.932.067 đồng (*Mười triệu, chín trăm ba mươi hai ngàn, không trăm sáu mươi bảy đồng*). Tổng nợ gốc và lãi là 35.932.067 đồng (*Ba mươi lăm triệu, chín trăm ba mươi hai ngàn, không trăm sáu mươi bảy đồng*).

Bà Đặng Thị Mỹ L phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Kiên Long số tiền 13.000.000 đồng (*Mười ba triệu đồng*), ông Trần Văn G phải có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Kiên Long số tiền 22.932.067 đồng (*Hai mươi hai triệu, chín trăm ba mươi hai ngàn, không trăm sáu mươi bảy đồng*). Đồng thời ông G, bà L phải tiếp tục chịu lãi suất phát sinh trên số nợ gốc tính từ ngày 13/12/2022 đến khi thanh toán xong số nợ trên.

Về phương thức, thời gian thanh toán: Do chi cục thi hành án dân sự quận Thốt Nốt giải quyết theo quy định pháp luật.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Đặng Thị Mỹ L và ông Trần Văn G mỗi người phải nộp số tiền 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm ngàn đồng*), trong đó bà L tự nguyện nộp thay cho ông G, được khấu trừ từ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004720 ngày 02/11/2022. Vậy bà L được nhận lại số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Đặng Thị Mỹ L phải nộp số tiền 325.000 đồng (*Ba trăm hai mươi lăm ngàn đồng*). Ông Trần Văn G phải nộp số tiền 573.000 đồng (*Năm trăm bảy mươi ba ngàn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhân:

- Các đương sự;
- VKSND Q. Thốt Nốt;
- UBND phường Trung Kiên;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

NGUYỄN TRUNG HIẾU